TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/DS-ST
Ngày: 09- 9- 2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ánh Đào**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Hoàng Bá**;

2. Bà **Đoàn Sơn Lâm**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thạch**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ *tham gia phiên toà:* Bà **Khổng Phúc Vĩnh Nhật**- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2022/QĐST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh T- Chức vụ: Nhân viên.

Địa chỉ: đường M, phường N, quận K, Thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông Hồ Thái D, sinh năm 1976.

Bà Võ Thị Chi, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã L, huyện V, thành phố Cần Thơ

3. Người làm chứng: Ông Hồ Văn S, sinh năm 1934.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện V, thành phố Cần Thơ

(Ông T có mặt, ông D, bà Chi, ông S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng A có đại diện theo ủy quyền ông Trần Thanh T trình bày và yêu cầu giải quyết như sau: Ngân hàng A có cho ông Hồ Thái D và bà Võ Thị C vay 200.000.00đ theo hợp đồng tín dụng số: THM.CN.2275.130319 ngày 13/3/2019, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất vay được quy định trong từng khế ước nhận nợ tại thời điểm giải ngân, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay là bổ sung vốn kinh doanh sản xuất lúa gạo. Để bảo đảm cho khoản vay ông D và bà C có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất diện tích 4200m^2, thửa đất số thửa đất số 241, loại đất 2L, thuộc tờ bản đồ số 02, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000241 ngày 06/9/2000 do hộ Hồ Thái L đứng tên đã tặng cho ông Hồ Thái D ngày 28/12/2016 đất tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện V, thành phố Cần Thơ. Từ ngày vay 13/3/2019 đến khi kết thúc thời hạn cho vay 03/7/2020 thì bị đơn không trả nợ vốn nhưng có đóng một phần nợ lãi 8.920.548đ. Ngân hàng A đã nhiều lần làm việc, thông báo nhắc nhở nhưng bị đơn vẫn không thực hiện, vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng A đã khởi kiện. Quá trình giải quyết vụ án thì vào ngày 08/8/2022 phía gia đình bị đơn có đến Ngân hàng A trả nợ gốc 45.000.000đ. Nay Ngân hàng A yêu cầu bị đơn ông D và bà C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A 155.000.000đ nợ gốc, 69.249.754đ nợ lãi tính đến ngày 09/9/2022 cùng tiền lãi phát sinh từ ngày 10/9/2022 cho đến khi trả xong nợ theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng mà bị đơn đã ký, không yêu cầu tính lãi phạt chậm trả số tiền 306.309đ. Trường hợp bị đơn không thanh toán nợ đề nghị cho phát mãi tài sản đã thế chấp để Ngân hàng A thu hồi nợ.

Bị đơn ông Hồ Thái D và bà Võ Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không tham gia tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án ngày 05/8/2022 Tòa án đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ phần đất thế chấp tại thửa đất số 241 nêu trên ghi nhận hiện trạng thực tế là đất trồng lúa, không phát sinh tranh chấp về ranh giới, hiện gia đình ông D vẫn đang quản lý sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn Ngân hàng A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội

đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được đã chứng minh được bị đơn có vay tiền và hiện vẫn còn nợ của Ngân hàng A nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Hồ Thái D và bà Võ Thị C chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng A số tiền 155.000.000đ nợ gốc, 69.249.754đ nợ lãi tính đến ngày 09/9/2022 cùng tiền lãi phát sinh từ ngày 10/9/2022 cho đến khi trả xong nợ cho nguyên đơn. Trường hợp bị đơn không thanh toán nợ thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Hồ Thái D và bà Võ Thị C phải có trách nhiệm thanh toán gốc và lãi 224.249.754đ theo Hợp đồng tín dụng đã ký, do ông D và bà Ckhông có đăng ký kinh doanh nên là vụ án dân sự, quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn ông D và bà C có nơi cư trú tại ấp T, xã L, huyện V, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh theo quy định tại các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của bị đơn là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án nên căn cứ các Điều 227, 228 và 229 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người làm chứng là phù hợp.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A: Theo hồ sơ thể hiện nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng tín dụng trên tinh thần tự nguyện, đáp ứng đầy đủ các điều kiện về hình thức, nội dung của hợp đồng, có công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Đồng thời, Ngân hàng A

đã giải ngân cho bị đơn thể hiện tại khế ước nhận nợ mà bị đơn có ký xác nhận đã nhận số tiền vay 200.000.000đ. Từ ngày vay 13/3/2019 đến nay bị đơn chỉ trả được 45.000.000đ nợ gốc đã không thực hiện nghĩa vụ đúng thời hạn và cũng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn được quy định tại Điều 351 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Về phía bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do cho thấy bị đơn cố tình trốn tránh, kéo dài nghĩa vụ trả nợ. Xét thấy, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Do đó, căn cứ các Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng thì yêu cầu khởi kiện của nguyên là có cơ sở chấp nhận nên cần buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số tiền 224.249.754đ trong đó 155.000.000đ nợ gốc, 69.249.754đ nợ lãi tính đến ngày 09/9/2022 cùng tiền lãi phát sinh từ ngày 10/9/2022 cho đến khi trả xong nợ cho nguyên đơn.

[3] Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Thì theo hồ sơ thể hiện ông D và bà Cvay tiền của Ngân hàng A có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: THN.BĐCN.112.041116 ngày 06/01/2017 tại thửa đất số 241, loại đất 2L, thuộc tờ bản đồ số 02, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000241 ngày 06/9/2000 do hộ Hồ Thái L đứng tên đã tặng cho ông Hồ Thái D ngày 28/12/2016 đất tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện V, thành phố Cần Thơ để bảo đảm cho khoản nợ vay. Hợp đồng được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Vĩnh Thạnh theo đúng quy định. Tuy nhiên, đã đến hạn thực hiện nghĩa vụ được bảo đảm nhưng bị đơn đã thực hiện không đúng nghĩa vụ nên Ngân hàng A yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là có cơ sở chấp nhận được quy định tại Điều 299 và 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về Cphí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 4.000.000đ, nguyên đơn đã nộp tạm ứng và chi xong. Bị đơn phải chịu và có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền này cho nguyên đơn.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn. Nguyên đơn được nhận tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Xét phát biểu của Viện kiểm sát về phần thủ tục tố tụng cũng như đề xuất nội dung giải quyết vụ án là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 229, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 299, 323 và 351 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91 và 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A.

1. Buộc ông Hồ Thái D và bà Võ Thị C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A tổng số tiền 224.249.754đ *(Hai trăm hai mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi chín ngàn bảy trăm năm mươi bốn đồng)*. Trong đó có 155.000.000đ nợ gốc, 69.249.754đ nợ lãi tính đến ngày 09/9/2022.

Ông Hồ Thái D và bà Võ Thị C còn phải chịu lãi phát sinh tính từ ngày 10/9/2022 cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng dùng số: THN.CN.2275.130319 ngày 13/3/2019 đã ký kết.

Trường hợp ông Hồ Thái D và bà Võ Thị Ckhông thanh toán nợ thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 4200m^2, tại thửa số 241, loại đất 2L, tờ bản đồ số 02, do Ủy ban nhân dân huyện Thốt Nốt, tỉnh Cần Thơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000241 ngày 06/9/2000 cho hộ Hồ Thái L đứng tên đã tặng cho ông Hồ Thái D ngày 28/12/2016, đất tọa lạc tại ấp Tân Lập, xã Thạnh Lộc, huyện Thốt Nốt, tỉnh Cần Thơ (cũ) nay là ấp Tân Lập, xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

2. Về Cphí tố tụng: Ông Hồ Thái D và bà Võ Thị C phải chịu 4.000.000đ *(Bốn triệu đồng)* và có trách nhiệm trả lại số tiền này cho Ngân hàng A.

3. Về án phí: Ông Hồ Thái D và bà Võ Thị C phải nộp 5.606.000đ *(Năm triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, đã xét giảm 50% án phí do có đơn xin giảm thuộc trường hợp có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Ngân hàng A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 6.317.000đ *(sáu triệu ba trăm mười bảy ngàn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006254 ngày 13/5/2022 của Ccục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Ccục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Huỳnh Thị Ánh Đào